| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BA TRI**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày: 20/8/2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa*: Ông Lê Tấn Tài.

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1/ Bà Võ Thị Hiền.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa***: Ông Đặng Truyền Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

**Huỳnh Minh Q**, sinh ngày 08/8/1994; Tên gọi khác: T; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Số 642/AL, khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn H và bà Trần Thị L; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo có một người em sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 (Ngày 13/02/2023, bị Trưởng Công an xã An Thủy (nay là Trưởng Công an thị trấn Tiệm Tôm) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 06/QĐ-XPHC (đã nộp phạt ngày 23/02/2023); Ngày 10/7/2023 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tri xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 51/QĐ-XPHC (đã nộp phạt ngày 10/7/2023). Hiện đang cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre theo Quyết định số 30/QĐ-TA,

ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri với thời hạn là 12 (Mười hai) tháng. Bị cáo có mặt tại tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11/2023, Huỳnh Minh Q thấy trang Facebook "Súng tự chế và đao phổ thông" quảng cáo có bán súng, đạn nên Quang sử dụng tài khoản Facebook của mình tên "Minh Q" nhắn tin đặt mua của người không rõ họ tên, địa chỉ 01 khẩu súng ngắn và 06 viên đạn với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, Q nhờ người bạn (không nhớ rõ là ai) chuyển vào tài khoản của đối tượng bán súng 3.000.000 đồng. Khoảng 15 ngày sau, Q nhận từ shipper giao hàng một khẩu súng ngắn dạng súng ổ quay bằng kim loại màu xám, tay cầm bằng kim loại màu nâu, trên nòng súng ghi ký hiệu "357 MAG" "8" và 05 viên đạn bằng kim loại dài 25mm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu xám đen, mặt ngoài đáy đạn có cùng ký hiệu "C" (do người bán súng đã bắn thử 01 viên đạn quay clip gửi cho Q xem trước đó nên còn 05 viên). Sau đó, Q đem khẩu súng và 05 viên đạn cất giấu vào ngăn tủ đựng tivi trong phòng ngủ của Q mục đích để phòng thân. Đến khoảng 22 giờ ngày 06/3/2024, lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ.

Vật chứng thu giữ (Do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri giao cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bến Tre):

- 01 khẩu súng ngắn có ổ quay bằng kim loại màu xám, tay cầm bằng kim loại màu nâu, trên nòng súng ghi ký hiệu "357 MAG" "8".

- 02 viên đạn bằng kim loại dài 25mm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu xám đen, mặt ngoài đáy đạn có cùng ký hiệu "C".

- 03 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, mặt ngoài đáy đạn có cùng ký hiệu "C" (vỏ đạn của đạn gửi giám định đã dùng bắn thực nghiệm).

Tại Kết luận giám định số 324/KL-KTHS (Đ2) ngày 12/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận:

+ Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm, hiện tại khẩu súng đã được cải tạo lại buồng chứa đạn, nòng súng và bộ phận kim hỏa để bắn được với loại đạn thể thao cỡ (5.6x15.5)mm, khẩu súng trên có đầy đủ các bộ phận, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ (hoạt động bắn được thực hiện bằng cách kéo búa đập về sau và thả đập trực tiếp vào kim hỏa). Khẩu

súng gửi giám định ký hiệu A1 là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng.

+ 05 viên đạn gửi giám định ký hiệu A2 là đạn thể thao cỡ (5.6x15.5)mm, không phải vũ khí quân dụng. Loại đạn này thường sử dụng để bắn cho một số loại súng cỡ nòng 5.6mm như: Súng Toz8, súng ám sát hình bút… các loại súng chế tạo thủ công có đường kính buồng đạn 6mm và khẩu súng gửi giám định.

Tại Bản Cáo trạng số: 50/CT-VKSBT-P1 ngày 24/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh Q về "Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh Q phạm "Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" đồng thời đề nghị HĐXX:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bến Tre 01 khẩu súng ngắn, loại súng có ổ quay bằng kim loại màu xám, tay cầm bằng kim loại màu nâu, súng ghi ký hiệu "357 MAG" "8" để quản lý và xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Minh Q khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ như nội dung Cáo trạng đã xác định. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận nên Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Minh Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản xác định hiện trường và các tài liệu khác do Cơ quan an ninh điều tra thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do không tuân thủ Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/3/2024, tại nhà số 642/AL, khu phố An Lợi, thị trấn Tiệm Tôm, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, Huỳnh Minh Q có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh Q về "Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ tuổi và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật bởi súng là loại vũ khí có tính sát thương cao, có khả năng gây thương tích và gây nguy hiểm đến tính mạng của người khác, bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, sử dụng trái phép nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau ngày pham tội lại tiếp tục sử dụng trái phép chất mà túy nên bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 12 tháng. Điều đó, cho thấy bị cáo là người rất khó giáo dục, không có ý thức tự giác cải sửa bản thân. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định

mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo nhằm giúp bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khẩu súng ngắn, loại súng có ổ quay bằng kim loại màu xám, tay cầm bằng kim loại màu nâu, súng ghi ký hiệu "357 MAG" "8" là vật cấm tàng trữ nên cần giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bến Tre để quản lý và xử lý theo quy định.

[7] Đối với 05 viên đạn được giám định là đạn thể thao, do bị cáo chưa có tiền án, tiền sự về tội này nên không xem xét xử lý bị can về tội "Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép…, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ" quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự; do đó Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bến Tre đã chuyển hồ sơ, vật chứng đến Công an huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre để xử phạt hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh Q phạm "Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Q 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bến Tre 01 khẩu súng ngắn, loại súng có ổ quay bằng kim loại màu xám, tay cầm bằng kim loại màu nâu, súng ghi ký hiệu "357 MAG" "8" để quản lý và xử lý theo quy định.

(Theo Lệnh nhập kho số 65/VK ngày 06/8/2024 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bến Tre)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14;

Buộc bị cáo Huỳnh Minh Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**** Nơi nhận:***
*- Bị cáo;*
*- VKSND huyện Ba Tri;*
*- Công an huyện Ba Tri;*
*- Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bến Tre;*
*- Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
*- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bến Tre;*
*- TAND tỉnh Bến Tre;*
*- VKSND tỉnh Bến Tre;*
*- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;*
*- UBND thị trấn T (Bi-Bến Tre);*
*- Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Tấn Tài**